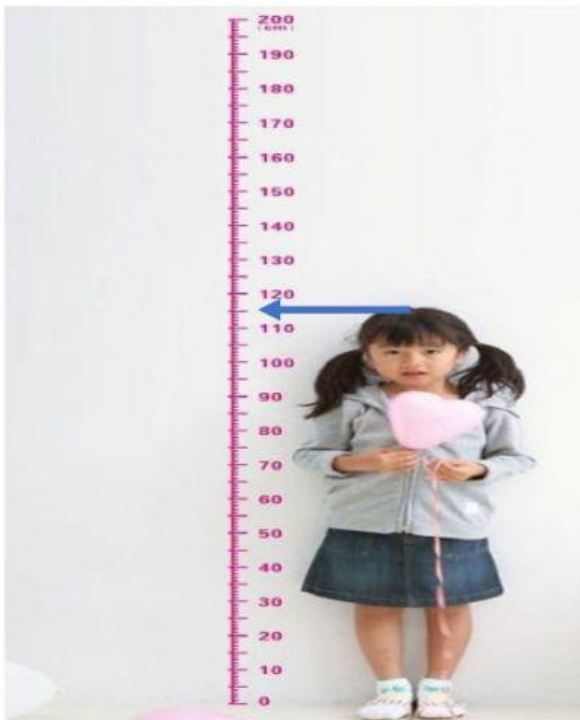


Họ tên hs : Lớp :

ÔN TẬP BÀI ĐO CHIỀU DÀI

Quan sát hình 1 và hình 2, hình 3 dưới đây. Em hãy điền từ (số) thích hợp vào chỗ trống



Hình 1

BẢNG SIZE QUẦN ÁO QUẢNG CHÂU CHO BÉ

Tuổi của bé	Cân nặng(kg)	Chiều cao(cm)	Size quần áo QC
0-3 tháng	3-5,5	55-61	0-3M
3-6 tháng	5,5-7,5	61-67	3-6M
6-9 tháng	7,5-8,5	67-72	6-9M
9-12 tháng	8,5-10,5	70-77	9-12M
12-18 tháng	10,5-11,5	74-80	1
1-2 tuổi	11,5-13,5	80-86	2
2-3 tuổi	13,5-15	86-96	3
3-4 tuổi	15-17	96-106	4
4-5 tuổi	17-20	106-114	5
5-6 tuổi	20-23	114-122	6
6-7 tuổi	23-26	122-130	7
7-8 tuổi	26-30	130-135	8
8-9 tuổi	30-35	135-140	9
9-10 tuổi	35-40	140-145	10
10-11 tuổi	40-45	145-150	11
11-13 tuổi	45-50	150-155	12
Trên 13 tuổi	50-60	155-167	13

Hình 2

- Tên của dụng cụ đo trong **hình 1** là
- Người ta sử dụng các dụng cụ này để đo của bạn An
- Dụng cụ này có giới hạn đo (GHĐ) là cm và độ chia nhỏ nhất (ĐCNN) là cm
- Bạn An trong hình 1 có chiều cao là cm tương ứng với m
- Bạn An có cân nặng từ kg đếnkg
- Bạn An nằm trong độ tuổi từ tuổi đến tuổi
- Bạn An mặc quần áo quảng châu size số
- Giả sử chân bạn An có chiều dài là 24,1cm thì bạn An phải mang giày size

Size giày	Chiều dài chân (cm)
38 – 39	23,5
39	24,1
40	24,4
40 – 41	24,8
41	25,4
41 – 42	25,7
42	26
42 – 43	26,7

Hình 3

HẾT